

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **144/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 27-12-2021.

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Thủy.**

2. Ông Nguyễn Lương Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Vào ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 486/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021, về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Đỗ Ngọc P**, sinh năm: 1993. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp SC 1, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Nhân viên y tế.

Dân tộc: Kinh.

2. Bị đơn: Anh **Phạm Anh Q**, sinh năm: 1989. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp SC 1, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Dân tộc: Kinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21-10-2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đỗ Ngọc P trình bày:

Chị Trên cơ sở tự nguyện, chị và anh Phạm Anh Q đăng ký kết hôn năm

2015, tại Ủy ban nhân dân xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Cuộc sống chung của vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không giải quyết được mâu thuẫn. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn để tiếp tục sống chung nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Phạm Anh Q.

Về con chung: Chị và anh Phạm Anh Q có 01 người con chung tên Phạm Đỗ Nhật D, sinh ngày 25-6-2016 hiện đang sống với chị, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Phạm Anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phạm Anh Q trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Đỗ Ngọc P về diễn biến hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung giữa anh và chị Đỗ Ngọc P. Anh đồng ý ly hôn với chị Đỗ Ngọc P.

Về con chung: Anh đồng ý giao con chung tên Phạm Đỗ Nhật D cho chị Đỗ Ngọc P trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tư cách tham gia tố tụng và Tòa án có thẩm quyền giải quyết:* Chị Đỗ Ngọc P khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Phạm Anh Q. Như vậy, chị Đỗ Ngọc P là nguyên đơn, anh Phạm Anh Q là bị đơn; anh Phạm Anh Q có nơi thường trú tại ấp SC1, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, như vậy Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai có thẩm quyền giải quyết.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Chị Đỗ Ngọc P và anh Phạm Anh Q có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên áp dụng Khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Đỗ Ngọc P và anh Phạm Anh Q.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Giấy chứng nhận kết hôn số 01, Quyền số 01/2015, ngày 05-01-2015 Ủy ban nhân dân xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, cấp cho chị Đỗ Ngọc P và anh Phạm Anh Q đúng quy định, nên quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Anh Q và chị Đỗ Ngọc P là hợp pháp.

[4] *Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

Chị Đỗ Ngọc P cho rằng vợ chồng sống không hạnh phúc, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, vợ chồng không tự hòa giải được. Chị không còn

tình cảm với anh Phạm Anh Q, anh chị không còn sống chung từ tháng 4-2021 đến nay, nên chị yêu cầu ly hôn anh Phạm Anh Q.

Anh Phạm Anh Q trình bày vợ chồng anh, chị không còn tình cảm, đã nhiều lần không sống chung với nhau, lần gần đây là từ tháng 4-2021 đến nay, anh chị nhiều lần tự hòa giải, giải quyết mâu thuẫn để về sống chung nhưng không có kết quả. Do đó, đủ cơ sở khẳng định tình trạng hôn nhân của anh Phạm Anh Q và chị Đỗ Ngọc P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên cho chị Đỗ Ngọc P được ly hôn với anh Phạm Anh Q là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] *Về con chung:*

Chị Đỗ Ngọc P và anh Phạm Anh Q thống nhất có 01 người con chung tên Phạm Đỗ Nhật D, sinh ngày 25-6-2016, sau khi ly hôn chị Đỗ Ngọc P là người trực tiếp nuôi dưỡng. Thời gian qua, chị Đỗ Ngọc P chăm sóc con đảm bảo. Do đó, giao người con chung cho chị Đỗ Ngọc P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Chị Đỗ Ngọc P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[6] *Về tài sản:*

Chị Đỗ Ngọc P và anh Phạm Anh Q không yêu cầu giải quyết, nên không xét.

[7] *Về nợ chung:*

Chị Đỗ Ngọc P và anh Phạm Anh Q trình bày không có, nên không xét.

[8] *Về án phí:*

Chị Đỗ Ngọc P phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc không tham gia nên không có lời phát biểu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Khoản 1, Điều 28; Điểm a, khoản 1, Điều 35; Khoản 1, Điều 39 và Khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đỗ Ngọc P và anh Phạm Anh Q.

2. Về nuôi con chung:

Giao người con chung tên Phạm Đỗ Nhật D, sinh ngày 25-6-2016 cho chị Đỗ Ngọc P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc khi chị Đỗ Ngọc P và anh Phạm Anh Q có yêu cầu khác.

Tạm thời anh Phạm Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Anh Q được thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản, nhưng không được làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc và giáo dục con chung.

Khi xét thấy cần thiết, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc khoản cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ: Không giải quyết.

4. Về án phí:

Chị Đỗ Ngọc P phải nộp **300.000 (Ba trăm nghìn)** đồng, tiền án phí sơ thẩm về ly hôn. **300.000 (Ba trăm nghìn)** đồng tiền tạm ứng án phí chị Đỗ Ngọc P nộp theo Biên lai thu tiền số **0005835** ngày **21-10-2021**, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được chuyển thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục T.H.A dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã SC;
- Các đương sự;
- Lưu: án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Anh Dũng